Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang
Chương: 014

Biểu số 1
(Ban hành kèm theo TT số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 của Bộ Tài chính

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỔ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 20 /QĐ-CTHADS ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Cục THADS tỉnh Tuyên Quang)

Đvt: 1000Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó							
				Văn phòng Cục	Chi cục THADS Chiêm Hóa	Chi cục THADS Hàm yên	Chi cục THADS Na hang	Chi cục THADS Sơn Dương	Chi cục THADS Yên Sơn	Chi cục THADS Thành phố	Chi cục THADS Lâm Bình
I	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**										
1	Số thu phí, lệ phí	314.000	314.000	40.000	25.000	35.000	11.000	45.000	30.000	120.000	8.000
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại(gồm 55% được sử dụng tại đơn vị và 20% nộp về Tổng cục)	235.500	235.500	30.000	18.750	26.250	8.250	33.750	22.500	90.000	6.000
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	78.500	78.500	10.000	6.250	8.750	2.750	11.250	7.500	30.000	2.000
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**17.770.000**	**17.770.000**	**5.579.527**	**1.464.081**	**1.486.818**	**1.080.339**	**2.106.243**	**2.223.206**	**2.529.977**	**1.299.809**
1	**Chi quản lý hành chính (Loại 340-341)**	**17.770.000**	**17.770.000**	**5.579.527**	**1.464.081**	**1.486.818**	**1.080.339**	**2.106.243**	**2.223.206**	**2.529.977**	**1.299.809**
1.1	Kinh phí thực hiện chế đô tự chủ	16.629.000	16.629.000	5.100.118	1.434.081	1.469.318	1.070.339	2.091.243	1.858.698	2.315.394	1.289.809
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.141.000	1.141.000	479.409	30.000	17.500	10.000	15.000	364.508	214.583	10.000
2	**Nghiên cứu khoa học**										